

Hà Nội, ngày 19 tháng 01 năm 2024

CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh

1. Tên tổ chức: **CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA10**

- Mã chứng khoán: **L10**

- Địa chỉ: Tòa nhà Lilama 10, Phố Tố Hữu, Phường Trung Văn, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà nội.

- Điện thoại: 024 38649584 Fax: 024 38649581

- E-mail: info@lilama10.com

2. Nội dung thông tin công bố: **Báo cáo tình hình quản trị năm 2023 của Công ty Cổ phần Lilama10 (kèm theo).**

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 19/01/2024 tại đường dẫn www.lilama10.com.vn

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

1- Báo cáo tình hình quản trị năm 2023.

Đại diện tổ chức

Người được ủy quyền công bố thông tin *phv*

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)



KẾ TOÁN TRƯỞNG

Trinh Ngọc Tuấn Hùng

CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA10
Số: 01 /LILAMA10/HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 19 tháng 01 năm 2024

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 10 NĂM 2023**

Kính gửi: - Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM

- Tên công ty đại chúng: **CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA10**
- Địa chỉ trụ sở chính: Tòa nhà LILAMA 10- Phố Tố Hữu- Q. Nam Từ Liêm- TP. Hà Nội
- Điện thoại: 0243.8649584 Fax: 0243.8649581
- Email: info@lilama10.com
- Vốn điều lệ: **98.900.000.000** đồng.
- Mã chứng khoán: **L10**
- Mô hình quản trị Công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc/Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Năm 2023, Công ty tổ chức 01 cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023. Thông tin về nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2023 như sau:

| STT | Số Nghị quyết | Ngày | Nội dung |
|-----|-----------------|-----------|---|
| 1 | Số: 02/NQ-ĐHĐCĐ | 22/4/2023 | <ul style="list-style-type: none">- Thông qua báo cáo về hoạt động SXKD năm 2022, phương hướng nhiệm vụ năm 2023;- Thông qua báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2022; nhiệm vụ 2023;- Thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2022;- Thông qua kế hoạch tài chính - tín dụng năm 2023;- Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2022;- Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2023;- Thông qua báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022; nhiệm vụ 2023; |

| STT | Số Nghị quyết | Ngày | Nội dung |
|-----|---------------|------|---|
| | | | <ul style="list-style-type: none"> - Thông qua tờ trình phê duyệt tiền lương, thù lao HĐQT, BKS, cán bộ quản lý năm 2022 và phương án kế hoạch tiền lương, thù lao HĐQT, BKS, cán bộ quản lý năm 2023; - Thông qua tiếp tục tìm kiếm thành viên HĐQT độc lập. |

II. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

| STT | Thành viên HĐQT | Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành) | Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập | |
|-----|--------------------------|---|---|-----------------|
| | | | Ngày bổ nhiệm | Ngày miễn nhiệm |
| 1 | Ông Đặng Văn Long | Chủ tịch HĐQT, người đại diện theo pháp luật của Công ty. | 25/6/2022 | |
| 2 | Ông Trịnh Ngọc Tuấn Hùng | Thành viên HĐQT kiêm kế toán trưởng Công ty | 25/6/2022 | |
| 3 | Ông Phạm Khắc Tuyên | Thành viên HĐQT không điều hành | 25/6/2022 | |
| 4 | Ông Nguyễn Hồng Đăng | Thành viên HĐQT không điều hành | 25/6/2022 | |
| 5 | Ông Đặng Hào Quang | Thành viên HĐQT không điều hành | 25/6/2022 | |

2. Các cuộc họp Hội đồng quản trị (HĐQT):

Năm 2023, HĐQT đã tiến hành 29 buổi họp, trong đó có 07 buổi họp trực tiếp và 22 cuộc họp bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản. Các cuộc họp Hội đồng quản trị cũng như lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản đều tuân thủ đúng quy định của Luật và Điều lệ Công ty.

| STT | Thành viên HĐQT | Số buổi họp HĐQT tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Lý do không tham dự họp |
|-----|--------------------------|--------------------------|-------------------|-------------------------|
| 1 | Ông Đặng Văn Long | 29/29 | 100% | |
| 2 | Ông Trịnh Ngọc Tuấn Hùng | 29/29 | 100% | |

| | | | | |
|---|---------------------|-------|------|--|
| 3 | Ông Phạm Khắc Tuyên | 29/29 | 100% | |
| 4 | Nguyễn Hồng Đăng | 29/29 | 100% | |
| 5 | Đặng Hào Quang | 29/29 | 100% | |

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

Năm 2023, HĐQT đã tiến hành các cuộc họp nhằm đánh giá, nhận xét tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty trong thời gian qua, đồng thời, đẩy mạnh yêu cầu công tác giám sát hoạt động đối với từng thành viên của Ban Tổng Giám đốc và các bộ phận quản lý khác nhằm đảm bảo hoạt động của Công ty được ổn định, tuân thủ pháp luật, triển khai thực hiện theo đúng các Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông và HĐQT. Theo đó, HĐQT đã chỉ đạo và giám sát thực hiện các nội dung sau:

- Hoàn thành, nộp và công bố thông tin đúng thời hạn Báo cáo thường niên 2022;
- Hoàn thành báo cáo tài chính 2022 đã được kiểm toán và các báo cáo, công bố thông tin khác theo qui định.
- Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 vào ngày 22/4/2023 theo đúng quy định của Điều lệ, quy chế của Công ty và pháp luật quy định hiện hành.
- Giám sát Ban Tổng Giám đốc trong việc thực hiện nhiệm vụ SXKD đảm bảo hoàn thành kế hoạch năm 2023 của Công ty.
- Ký hợp đồng với Công ty trách nhiệm hữu hạn Kiểm toán và Tư vấn UHY là đơn vị cung cấp dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023.
- Thanh toán cổ tức năm 2022 cho cổ đông vào ngày 15/6/2023 với tỉ lệ 10%/cổ phiếu bằng tiền.
- Tiền lương, thù lao thực hiện của cán bộ quản lý, điều hành Công ty:
 - + Đã thanh quyết toán tiền lương cho cán bộ quản lý, điều hành chuyên trách và thù lao cho cán bộ không chuyên trách năm 2022 theo nghị quyết số 02/NQ-ĐHĐCĐ của ĐHĐCĐ thường niên năm 2023.
 - + Tiền lương đối với cán bộ quản lý, điều hành chuyên trách năm 2023 được tạm thanh toán bằng 80% của số tiền lương; 20% còn lại sẽ được quyết toán và chi trả sau khi có kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 đã được kiểm toán.
 - + Thù lao đối với cán bộ quản lý không chuyên trách năm 2023: Được tạm ứng bằng 80%; 20% còn lại sẽ được quyết toán và chi trả sau khi có kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 đã được kiểm toán.

- Việc thoái vốn LILAMA10 tại Công ty cổ phần đầu tư xây dựng LILAMA (nay là Công ty Cổ phần BV Invest): Đang tiếp tục triển khai.

- Triển khai đầu tư giai đoạn II Tòa nhà LILAMA10: Đang thực hiện giai đoạn chuẩn bị đầu tư.

Ngoài ra HĐQT còn chú trọng công tác quản trị rủi ro, triển khai đồng thời việc chuẩn hoá các quy trình, quy chế, quy định, giám sát việc điều hành của Tổng Giám đốc trong hoạt động SXKD và các lĩnh vực hoạt động khác của Công ty. HĐQT Công ty đã thực hiện tốt vai trò quản lý và giám sát toàn diện các mặt hoạt động SXKD của Công ty.

Nghị quyết của HĐQT đã đưa ra định hướng đúng đắn, các giải pháp phù hợp và kịp thời để chỉ đạo thực hiện hoạt động SXKD, đồng thời đảm bảo tính minh bạch tạo điều kiện thuận lợi để cổ đông và các nhà đầu tư cũng như các cơ quan quản lý có thể thực hiện tốt được chức năng giám sát, thanh tra kiểm soát do đó đã hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch của Công ty.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

**** Tiểu ban lương thưởng:***

Tham gia các công tác quản trị Công ty theo quy định của pháp luật và điều lệ Công ty, tham gia nghiên cứu, xây dựng chiến lược phát triển, kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty, Công tác an toàn lao động, tham mưu xây dựng các quy chế lương thưởng đảm bảo quyền lợi cho người lao động, nhằm nâng cao năng suất lao động, phát triển và áp dụng các hệ thống quản lý chất lượng vào các lĩnh vực sản xuất kinh doanh của Công ty.

**** Tiểu ban nhân sự:***

Tham gia các công tác quản trị Công ty theo quy định của pháp luật và điều lệ Công ty, tổ chức LĐTTL, hành chính, đào tạo và xây dựng phát triển nguồn nhân lực, xây dựng các quy chế, quy định, chính sách đối với người lao động.

Tham gia nghiên cứu, xây dựng chiến lược phát triển, kế hoạch nhân lực phù hợp sản xuất kinh doanh của Công ty, kiểm tra, giám sát việc thi hành pháp luật, chính sách, chế độ và các quy chế nội bộ trong quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty nhằm nâng cao năng lực quản trị Công ty.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

| STT | Số Nghị quyết / Quyết định | Ngày | Nội dung | Tỷ lệ thông qua |
|-----|----------------------------|------|--|-----------------|
| 1 | 01/Lilama10/HĐQT | 17/1 | NQ thông qua phê duyệt chủ trương thực hiện các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với doanh nghiệp có liên quan năm 2023; | 100% |
| 2 | 02/Lilama10/HĐQT | 13/2 | NQ HĐQT về việc thông qua kế hoạch ĐHCĐ thường niên năm 2023 và một số nội dung cuộc họp HĐQT quý I năm 2023 | 100% |
| 3 | 03/Lilama10/HĐQT | 13/2 | * NQ HĐQT quý I/2023 về việc: - Tình hình thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên và nghị quyết Hội đồng quản trị năm 2022; - Kế hoạch sản xuất kinh doanh quý I năm 2023 - Thư ngỏ của HĐQT về thành viên HĐQT độc lập; - Công tác cán bộ; - Sửa đổi các quy chế quản lý Công ty | 100% |
| 4 | 04/Lilama10/HĐQT | 21/2 | QĐ Bổ nhiệm lại có thời hạn đối với ông Phạm Thanh Sơn, kỹ sư cơ khí chế tạo máy, giữ chức vụ: Giám đốc Chi nhánh Công ty Cổ phần LILAMA 10 - Trung tâm tư vấn thiết kế công trình, kể từ từ 01/3/2023. | 100% |
| 5 | 05/Lilama10/HĐQT | 23/2 | NQ HĐQT về nhận xét, đánh giá tập thể, cá nhân Người đại diện vốn Tổng Công ty Lắp máy Việt Nam-CTCP tại Công ty Cổ phần Lilama 10 năm 2022 | 100% |
| 6 | 06/Lilama10/HĐQT | 28/2 | QĐ Thành lập Ban Tổ chức ĐHCĐ TN năm 2023 | 100% |
| 7 | 07/Lilama10/HĐQT | 28/2 | QĐ Thành lập Ban chuẩn bị ĐHCĐ TN năm 2023 | 100% |
| 8 | 08/Lilama10/HĐQT | 28/2 | QĐ Thành lập Ban kiểm tra tư cách CĐ năm 2023 | 100% |
| 9 | 09/Lilama10/HĐQT | 28/2 | QĐ Thành lập Ban khánh tiết ĐHCĐ TN năm 2023 | 100% |
| 10 | 10/Lilama10/HĐQT | 08/3 | NQ Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư mua sắm 01 máy lọc tôn 4 trục | 100% |
| 11 | 11/Lilama10/HĐQT | 24/3 | NQ Phê duyệt tài liệu ĐHCĐ Thường niên năm 2023 | 100% |
| 12 | 11.1/Lilama10/HĐQT | 12/4 | NQ phê duyệt chủ trương đầu tư máy móc thiết bị phục vụ thi công | 100% |
| 13 | 11.2/Lilama10/HĐQT | 14/4 | NQ Thành lập Hội đồng thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu năm 2023 | 100% |
| 14 | 11.3/Lilama10/HĐQT | 14/4 | QĐ Thành lập Hội đồng thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu năm 2023 | 100% |

| STT | Số Nghị quyết / Quyết định | Ngày | Nội dung | Tỷ lệ thông qua |
|-----|----------------------------|------|--|-----------------|
| 15 | 12/Lilama10/HĐQT | 17/4 | * NQ họp HĐQT quý II năm 2023: - Thông qua tình hình thực hiện nghị quyết Hội đồng quản trị quý I năm 2022; - Tình hình thi công ở một số công trình trọng điểm - Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh quý II năm 2023 - Thông qua tiếp tục sửa đổi hoàn thiện 14 quy chế quản lý Công ty - Thông qua công tác chuẩn bị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 | 100% |
| 16 | 13/Lilama10/HĐQT | 25/4 | NQ thông qua ban hành 02 quy chế: Quy chế mua sắm, quản lý sử dụng phương tiện, máy, vật tư, công cụ dụng cụ thi công và quy chế định mức kinh tế - kỹ thuật của Công ty Cổ phần Lilama 10 (sửa đổi). | 100% |
| 17 | 14/Lilama10/HĐQT | 25/4 | QĐ ban hành Quy chế mua sắm, quản lý sử dụng phương tiện, máy, vật tư, công cụ dụng cụ thi công của Công ty Cổ phần Lilama 10 (sửa đổi). | 100% |
| 18 | 15/Lilama10/HĐQT | 25/4 | QĐ ban hành Quy chế định mức kinh tế - kỹ thuật của Công ty Cổ phần Lilama 10 (sửa đổi). | 100% |
| 19 | 16/Lilama10/HĐQT | 06/5 | NQ thông qua ban hành 02 quy chế: Phân cấp và quản lý đầu tư, mua sắm tài sản cố định và quy chế lựa chọn, kiểm soát thầu phụ của Công ty Cổ phần Lilama 10 (sửa đổi). | 100% |
| 20 | 17/Lilama10/HĐQT | 06/5 | QĐ ban hành Quy chế phân cấp và quản lý đầu tư, mua sắm tài sản cố định của Công ty Cổ phần Lilama 10 (sửa đổi). | 100% |
| 21 | 18/Lilama10/HĐQT | 06/5 | QĐ ban hành Quy chế lựa chọn, kiểm soát thầu phụ của Công ty Cổ phần Lilama 10 (sửa đổi). | 100% |
| 22 | 19/Lilama10/HĐQT | 11/5 | NQ HĐQT phê duyệt chi trả cổ tức năm 2022. | 100% |
| 23 | 20/Lilama10/HĐQT | 16/5 | NQ thông qua ban hành 02 quy chế: Quản lý tài chính và quản lý nợ của Công ty Cổ phần Lilama 10 (sửa đổi). | 100% |
| 24 | 21/Lilama10/HĐQT | 16/5 | QĐ ban hành Quy chế quản lý tài chính của Công ty Cổ phần Lilama 10 (sửa đổi). | 100% |
| 25 | 22/Lilama10/HĐQT | 16/5 | QĐ ban hành Quy chế quản lý nợ của Công ty Cổ phần Lilama 10 (sửa đổi). | 100% |
| 26 | 23/Lilama10/HĐQT | 22/5 | NQ phê duyệt phương án và kế hoạch đầu tư mua sắm 01 máy cắt laser sợi quang. | 100% |
| 27 | 24/Lilama10/HĐQT | 25/5 | NQ phê duyệt Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY làm đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 | 100% |

| STT | Số Nghị quyết / Quyết định | Ngày | Nội dung | Tỷ lệ thông qua |
|-----|----------------------------|------|---|-----------------|
| 28 | 25/Lilama10/HĐQT | 1/6 | NQ thông qua ban hành 03 quy chế: Công tác văn thư - lưu trữ ; Quy chế Văn hoá doanh nghiệp và tổ chức tiếp công dân; Quy chế Tổ chức và hoạt động của Ban quản lý và khai thác Toà nhà LILAMA 10. | 100% |
| 29 | 26/Lilama10/HĐQT | 5/6 | NQ phê duyệt chủ trương ký hợp đồng với Liên danh MC-HDEC-CC1 dự án Nhiệt điện Quảng Trạch. | 100% |
| 30 | 27/Lilama10/HĐQT | 8/6 | NQ phê duyệt phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu “Mua sắm 01 máy cắt Laser sợi quang” thuộc phương án: Đầu tư máy móc thiết bị phục vụ thi công của Công ty cổ phần LILAMA10. | 100% |
| 31 | 28/Lilama10/HĐQT | 17/6 | * NQ HĐQT thông qua thực hiện SXKD 06 tháng đầu năm, KH quý III và 6 tháng cuối năm 2023: - <i>Tình hình thực hiện nhiệm vụ SXKD 06 tháng đầu năm 2023</i> - <i>Kế hoạch sản xuất kinh doanh quý III và 06 tháng cuối năm 2023</i> - <i>Ban hành 02 quy chế quản lý Công ty, gồm: Quy chế an toàn - vệ sinh lao động và Quy chế quản lý, khai thác và thanh lý tài sản cố định.</i> - <i>Công tác cán bộ.</i> | 100% |
| 32 | 29/Lilama10/HĐQT | 17/6 | QĐ bổ nhiệm lại ông Ninh Văn Đức – GD chi nhánh Gia lai từ 6/7/2023. | 100% |
| 33 | 30/Lilama10/HĐQT | 17/6 | QĐ ban hành quy chế Vệ sinh- an toàn lao động. | 100% |
| 34 | 31/Lilama10/HĐQT | 17/6 | QĐ ban hành quy chế quản lý, khai thác và thanh lý tài sản Cố định. | 100% |
| 35 | 32/Lilama10/HĐQT | 10/7 | NQ Phê duyệt chủ trương đầu tư phương tiện phục vụ thi công 02 cần trục bánh xích nâng 70 tấn và 02 xe tải gắn cầu xích nâng 15 tấn. | 100% |
| 36 | 33/Lilama10/HĐQT | 13/7 | NQ Phê duyệt phương án đầu tư và kế hoạch lựa chọn nhà thầu mua sắm 02 cần trục bánh xích nâng 70 tấn và 02 xe tải gắn cầu xích nâng 15 tấn. | 100% |
| 37 | 34/Lilama10/HĐQT | 14/7 | * NQ họp HĐQT thông qua: 1- Ban hành 03 quy chế 2- Công tác cán bộ 3- Ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT toàn quyền quyết định và ký kết các Hợp đồng. 4- Phê duyệt Tổng giá trị vay vốn, bảo lãnh, LC tại Ngân hàng TMCP Quân Đội - Chi nhánh Thăng Long, Hà Nội. 5- Không thực hiện quyền mua Cổ phần tăng vốn điều lệ tại Công ty cổ phần BV INVEST | 100% |

| STT | Số Nghị quyết / Quyết định | Ngày | Nội dung | Tỷ lệ thông qua |
|-----|----------------------------|------|--|-----------------|
| 38 | 35/Lilama10/HĐQT | 14/7 | NQ Bổ nhiệm lại Phó Tổng Giám đốc Công ty đối với ông Võ Đăng Giáp, cử nhân kinh tế | 100% |
| 39 | 36/Lilama10/HĐQT | 14/7 | NQ Miễn nhiệm chức vụ Giám đốc Chi nhánh CTCP Lilama10 tại Hà Nam đối với ông Nguyễn Xuân Giang. | 100% |
| 40 | 37/Lilama10/HĐQT | 14/7 | NQ bổ nhiệm chức vụ Giám đốc CTCP Lilama10 tại Hà Nam đối với ông Đỗ Văn Cửu, kỹ sư cơ khí | 100% |
| 41 | 38/Lilama10/HĐQT | 14/7 | NQ Không thực hiện quyền mua Cổ phần tăng vốn điều lệ tại Công ty cổ phần BV INVEST. | 100% |
| 42 | 39/Lilama10/HĐQT | 14/7 | NQ Ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị toàn quyền quyết định và ký kết các Hợp đồng tín dụng, các Hợp đồng bảo lãnh, Hợp đồng bảo đảm tiền vay, nhận tiền vay trả nợ, xử lý tài sản đảm bảo; các văn bản liên quan đối với các Ngân hàng và các tổ chức tín dụng khác phục vụ hoạt động Sản xuất kinh doanh năm 2023 của công ty | 100% |
| 43 | 40/Lilama10/HĐQT | 14/7 | NQ phê duyệt Tổng giá trị vay vốn, bảo lãnh, LC tại Ngân hàng TMCP Quân Đội - Chi nhánh Thăng Long, Hà Nội. | 100% |
| 44 | 41/Lilama10/HĐQT | 14/7 | QĐ Bổ nhiệm lại chức vụ Phó TGD Công ty đối với ông Võ Đăng Giáp | 100% |
| 45 | 42/Lilama10/HĐQT | 14/7 | QĐ Miễn nhiệm chức vụ Giám đốc Chi nhánh Hà Nam đối với ông Nguyễn Xuân Giang | 100% |
| 46 | 43/Lilama10/HĐQT | 14/7 | QĐ bổ nhiệm chức vụ GD Chi nhánh Hà Nam đối với ông Đỗ Văn Cửu, kỹ sư cơ khí | 100% |
| 47 | 44/Lilama10/HĐQT | 14/7 | QĐ Ban hành quy chế đua - khen thưởng Công ty | 100% |
| 48 | 45/Lilama10/HĐQT | 14/7 | QĐ Ban hành quy chế quản lý, sử dụng và đào tạo, tuyển dụng lao động. | 100% |
| 49 | 46/Lilama10/HĐQT | 14/7 | QĐ Ban hành quy chế trả lương cho lao động trực tiếp sản xuất | 100% |
| 50 | 47/Lilama10/HĐQT | 14/8 | NQ phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu "Mua 02 xe tải gắn cầu sức nâng 15 tấn" | 100% |
| 51 | 48/Lilama10/HĐQT | 21/8 | * NQ Hợp HĐQT tháng 8-2023 thông qua: - Tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ, HĐQT Công ty năm 2023; - Tình hình thực hiện SXKD đến tháng 8/2023 và kế hoạch 04 tháng cuối năm 2023. - Tình hình thực hiện sửa đổi các quy chế Công ty; | 100% |
| 52 | 49/Lilama10/HĐQT | 21/8 | QĐ ban hành quy chế trả lương cho lao động trực tiếp sản xuất (sửa đổi). | 100% |

| STT | Số Nghị quyết / Quyết định | Ngày | Nội dung | Tỷ lệ thông qua |
|-----|----------------------------|-------|---|-----------------|
| 53 | 50/Lilama10/HĐQT | 04/9 | NQ thông qua kết quả thương thảo hợp đồng không thành công và đề xuất đơn vị xếp hạng thứ 2 tiếp tục thương thảo Gói thầu: Mua 02 căn trực bánh béo sức nâng 70 tấn | 100% |
| 54 | 51/Lilama10/HĐQT | 11/9 | NQ thông qua phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu Mua sắm 02 căn trực bánh béo sức nâng 70 tấn. | 100% |
| 55 | 52/Lilama10/HĐQT | 17/11 | * NQ họp HĐQT quý IV năm 2023 Thông qua: - Thực hiện Nghị quyết ĐHCĐ, HĐQT Công ty năm 2023; Công tác thu vốn; - Kế hoạch SXKD năm 2024; - Lựa chọn đơn vị kiểm toán nội bộ năm 2023 | 100% |
| 56 | 53/Lilama10/HĐQT | 22/12 | NQ phê duyệt quy chế lương CB quản lý Công ty | 100% |
| 57 | 54/Lilama10/HĐQT | 22/12 | QĐ phê duyệt quy chế lương CB quản lý Công ty | 100% |
| 58 | 55/Lilama10/HĐQT | 27/12 | NQ thông quan bổ nhiệm chức vụ Phó Tổng giám đốc Công ty đối với ông Ngô Văn Thiêm | 100% |
| 59 | 56/Lilama10/HĐQT | 27/12 | QĐ bổ nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc đối với ông Ngô Văn Thiêm | 100% |
| 60 | 57/Lilama10/HĐQT | 27/12 | NQ thông quan bổ nhiệm lại Giám đốc Chi nhánh Sơn La đối với ông Nguyễn Tất Cừ. | 100% |
| 61 | 58/Lilama10/HĐQT | 27/12 | QĐ bổ nhiệm lại chức vụ Giám đốc Chi nhánh Sơn La đối với ông Nguyễn Tất Cừ. | 100% |

III. Ban kiểm soát

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

| Stt | Thành viên BKS | Chức vụ | Ngày bắt đầu là thành viên BKS | Trình độ chuyên môn | Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm |
|-----|--------------------------|------------|--------------------------------|---------------------|--------------------------|
| 1 | Vũ Công Trang | Trưởng BKS | 25/6/2022 | Kỹ sư cơ khí | 25/6/2022 |
| 2 | Bà Nguyễn Thị Thu Phương | Thành viên | 15/04/2017 | Cử nhân kinh tế | 25/6/2022 |
| 3 | Đình Thị Hương Ngọc | Thành viên | 25/6/2022 | Cử nhân kinh tế | 25/6/2022 |

2. Các cuộc họp Ban Kiểm soát (BKS):

| Stt | Thành viên BKS | Số buổi họp BKS tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Tỷ lệ biểu quyết | Lý do không tham dự họp |
|-----|--------------------------|-------------------------|-------------------|------------------|-------------------------|
| 1 | Ông Vũ Công Trang | 4/4 | 100 % | 100% | |
| 2 | Bà Nguyễn Thị Thu Phương | 4/4 | 100% | 100% | |
| 3 | Bà Đình Thị Hương Ngọc | 4/4 | 100 % | 100% | |

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

Năm 2023, Ban kiểm soát đã tiến hành 04 cuộc họp nhằm kiểm điểm, phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban kiểm soát và triển khai thực hiện các nhiệm vụ kiểm tra, giám sát trong phạm vi hoạt động của Ban kiểm soát đối với các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cũng như công tác chỉ đạo, điều hành của HĐQT, Ban GD trong việc thực hiện các nội dung của Nghị quyết ĐHĐCĐ và HĐQT đảm bảo tuân thủ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Theo đó:

- BKS đã báo cáo cổ đông tại ĐHĐCĐ thường niên 2023 việc giám sát thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty và kế hoạch hoạt động năm 2023 của BKS.

- Xem xét tính phù hợp của các quyết định của HĐQT, Ban GD trong công tác quản lý, điều hành.

- Thẩm tra báo cáo tài chính quý.

- Giám sát việc thực thi, công bố thông tin của Công ty theo đúng quy định của Luật chứng khoán và các văn bản pháp luật liên quan.

Ngoài ra, Ban kiểm soát cũng đã cử đại diện tham dự các cuộc họp HĐQT, các cuộc họp giao ban của Công ty để nắm bắt thông tin về công tác quản trị điều hành của HĐQT, Ban Tổng giám đốc cũng như tình hình kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính của Công ty. Tham gia góp ý về nội dung dự thảo các quy chế nội bộ của Công ty.

Tiếp tục tổ chức giám sát việc thực hiện Đề án tái cấu trúc của Công ty theo đúng Nghị quyết của ĐHĐCĐ đã phê duyệt.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban GD điều hành và các cán bộ quản lý khác:

HĐQT và Ban Tổng Giám Công ty đã phối hợp chặt chẽ và tạo điều kiện cho Ban kiểm soát trong quá trình thực hiện nhiệm vụ kiểm soát tại Công ty theo quy định. HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý đã nhiệt tình cung cấp thông tin liên quan đầy đủ, rõ ràng theo yêu cầu kiểm soát.

Ban kiểm soát cũng đã được mời tham dự các phiên họp thường kỳ của HĐQT, và các cuộc họp giao ban tuần, quý của Công ty. Trong các cuộc họp, Ban kiểm soát cũng được mời tham gia đóng góp ý kiến một cách thẳng thắn, để cùng nhau phân tích, đánh giá, đưa ra những quyết định tối ưu nhất, vừa tuân thủ đúng quy định của pháp luật hiện hành vừa tối ưu hóa lợi ích cho tất cả các bên liên quan.

Năm 2023, Ban kiểm soát không nhận được ý kiến nào của cổ đông liên quan đến việc quản trị và điều hành Công ty của HĐQT và Ban GD.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có): Không

IV. Ban điều hành

| STT | Thành viên Ban điều hành | Ngày tháng năm sinh | Trình độ chuyên môn | Chức vụ | Ngày bổ nhiệm/ bổ nhiệm lại Ban điều hành | |
|-----|--------------------------|---------------------|---------------------|-------------------|---|-------------------|
| | | | | | Ngày bổ nhiệm | Ngày Bổ nhiệm lại |
| 1 | Ông Nguyễn Đình Tinh | 5/9/1975 | Kỹ sư điện | Tổng Giám đốc | 20/7/2022 | |
| 2 | Ông Võ Đăng Giáp | 8/3/1968 | Cử nhân kinh tế | Phó Tổng Giám đốc | 7/2013 | 01/7/2023 |
| 3 | Ông Nguyễn Việt Xuân | 01/10/1974 | Kỹ sư cơ khí | Phó Tổng Giám đốc | 2/2012 | 18/02/2022 |

V. Kế toán trưởng

| STT | Họ và tên | Ngày tháng năm sinh | Trình độ chuyên môn nghiệp vụ | Ngày bổ nhiệm/ bổ nhiệm lại | |
|-----|--------------------------|---------------------|-------------------------------|-----------------------------|-------------------|
| | | | | Ngày bổ nhiệm | Ngày Bổ nhiệm lại |
| 1 | Ông Trịnh Ngọc Tuấn Hùng | 15/8/1979 | Cử nhân Tài chính-kế toán | 3/2009 | 02/3/2019 |

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị Công ty.

Kế hoạch năm 2023: Tiếp tục chủ trương cử các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc điều hành, người phụ trách quản trị Công ty tham gia các khóa đào tạo về quản trị công ty tại các cơ sở đào tạo trong nước.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty.

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

| STT | Tên tổ chức/cá nhân | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số Giấy NSH/Ngày cấp/Nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do | Mối quan hệ liên quan với Công ty |
|-----|----------------------------------|--|------------------------------|------------------------------|--|---|---|-----------------|-----------------------------------|
| I | Các thành viên Hội đồng quản trị | | | | | | | | |
| 1 | Đặng Văn Long | | Thành viên | | | 4/2012 | | Tái bổ nhiệm NK | Người nội bộ |

| STT | Tên tổ chức/cá nhân | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số Giấy NSH/Ngày cấp/Nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do | Mối quan hệ liên quan với Công ty |
|--|-----------------------|--|---------------------------------|------------------------------|--|---|---|---------------------------|-----------------------------------|
| | | | HĐQT/ Chủ tịch HĐQT | | | | | (2022-2027) | |
| 2 | Trịnh Ngọc Tuấn Hùng | | Thành viên HĐQT/ Kế toán trưởng | | | 4/2012 | | | Người nội bộ |
| 3 | Phạm Khắc Tuyên | | Thành viên HĐQT | | | 4/2021 | | | Người nội bộ |
| 4 | Nguyễn Hồng Đăng | | Thành viên HĐQT | | | 6/2022 | | Bổ nhiệm mới NK 2022-2027 | Người nội bộ |
| 5 | Đặng Hào Quang | | Thành viên HĐQT | | | 6/2022 | | | Người nội bộ |
| II Các thành viên Ban Tổng Giám đốc | | | | | | | | | |
| 1 | Nguyễn Đình Tình | | TGD | | | 5/2016 | | | Người nội bộ |
| 2 | Võ Đăng Giáp | | Phó TGD | | | 7/2013 | | | Người nội bộ |
| 3 | Nguyễn Việt Xuân | | Phó TGD | | | 2/2012 | | | Người nội bộ |
| 4 | Ngô Văn Thiêm | | Phó TGD | | | 01/2024 | | | Người nội bộ |
| III Các thành viên Ban Kiểm soát | | | | | | | | | |
| 1 | Vũ Công Trang | | Trưởng BKS | | | 6/2022 | | | Người nội bộ |
| 2 | Nguyễn Thị Thu Phương | | Thành viên BKS | | | 4/2017 | | | Người nội bộ |
| 3 | Đinh Thị Hương Ngọc | | Thành viên BKS | | | 6/2022 | | | Người nội bộ |

| STT | Tên tổ chức/cá nhân | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số Giấy NSH/Ngày cấp/Nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do | Mối quan hệ liên quan với Công ty |
|--|------------------------------------|--|---------------------------------|------------------------------|--|---|---|-------|-----------------------------------|
| IV Người Đại diện Pháp luật Công ty | | | | | | | | | |
| 1 | Đặng Văn Long | | Thành viên HĐQT/ Chủ tịch HĐQT | | | 4/2010 | | | Người nội bộ |
| V Giám đốc tài chính, Kế toán trưởng | | | | | | | | | |
| 1 | Trịnh Ngọc Tuấn Hùng | | Thành viên HĐQT/ Kế toán trưởng | | | 03/2009 | | | Người nội bộ |
| VI Người phụ trách quản trị/ thư ký Công ty | | | | | | | | | |
| 1 | Nguyễn Hồng Đăng | | Thành viên HĐQT | | | 8/2017 | | | Người nội bộ |
| VII Các tổ chức có liên quan | | | | | | | | | |
| 1 | Tổng Công ty Lắp máy Việt Nam-CTCP | - | Cổ đông lớn | 0100106313 | 124 Minh Khai- Hai Bà Trưng- Hà Nội | 01/2007 | | | Công ty liên kết |

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

| STT | Tên tổ chức/cá nhân | Mối quan hệ liên quan với công ty | Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm giao dịch với công ty | Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) | Nội dung, Số lượng, tổng giá trị giao dịch | Ghi chú |
|-----|------------------------------------|-----------------------------------|------------------------------------|--|---|--|---|---------|
| 1 | Tổng Công ty Lắp máy Việt Nam-CTCP | Cổ đông lớn | 0100106313 | 124 Minh Khai- Hai Bà Trưng- Hà Nội | Giao dịch thường xuyên trong năm về các hợp đồng Dịch vụ Lắp đặt thiết bị công nghệ, điện các loại, gia công cơ khí, kết cấu kim loại, bồn bể áp lực, chế | Nghị quyết số 01/Lilama10/HĐQT ngày 17/01/2023- Thông qua chủ trương thực hiện các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty cổ phần Lilama10 với doanh nghiệp có liên quan (Tổng Công ty LILAMA-CTCP) | "Lắp đặt hệ thống vận chuyển than (CHS), hệ thống ống phụ trợ và thiết bị phụ trợ" và "Lắp đặt hệ thống điện và điều khiển" Dự án nhiệt điện Vũng áng 2; hạ máy sản xuất Hydrogen xanh NEOM "Cung cấp vật tư, | |

| STT | Tên tổ chức/cá nhân | Mối quan hệ liên quan với công ty | Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm giao dịch với công ty | Số Nghị quyết/ Quyết định của HĐQT/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) | Nội dung, Số lượng, tổng giá trị giao dịch | Ghi chú |
|-----|---------------------|-----------------------------------|------------------------------------|---------------------------------------|---|--|--|---------|
| | | | | | tao thiết bị cơ khí, sơn bảo ôn thiết bị... | theo quy định tại Điều 164 và Điều 167 Luật doanh nghiệp 2020. Thời hạn có hiệu lực 17/01/2023 đến 31/12/2023. | gia công chế tạo và tổ hợp kết cấu cho hệ thống điện phân Hydro" Tổng giá trị giao dịch (chưa VAT) là: 700,1 tỷ đồng | |

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm giữ năm quyền kiểm soát: **Không**

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): **Không có.**

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành là thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành: **Không có,**

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành: **Không có.**

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ:

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: **Phụ lục kèm theo**

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết: **Không có.**

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác: **Không có**

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ *Handwritten signature*
(Ký tên và đóng dấu)



CHỦ TỊCH H.Đ. Q.T
Handwritten signature
Dũng Văn Long

Phụ lục

Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ
(Kèm theo báo cáo quản trị năm 2023 ngày 17/01/2024 của Công ty Cổ phần Lilama 10)

1-Thành viên HĐQT

| Stt | Họ tên | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có)/Quan hệ | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú |
|---|--|--|---|-------------------------------------|-----------------|----------------------------|-------------------------------|---------|
| I Các thành viên Hội đồng quản trị | | | | | | | | |
| 1 | Đặng Văn Long Người Đại diện pháp luật | | Thành viên HĐQT/Chủ tịch HĐQT | | | 3,999,498 | 40,43 % | |
| 1.1 | Đặng Sông Thao | | Bố | | | | | |
| 1.2 | Phạm Thị Ba | | Mẹ | | | | | |
| 1.3 | Đặng Văn Thắng | | Anh | | | | | |
| 1.4 | Đặng Văn Hùng | | Em | | | | | |
| 1.5 | Hoàng Mai An | | Vợ | | | | | |
| 1.6 | Đặng Mai Phương | | Con | | | | | |
| 1.7 | Đặng Hoàng Phương Linh | | Con | | | | | |
| 1.8 | Đặng Phúc Trường Minh | | Con | | | | | |
| 2 | Trịnh Ngọc Tuấn Hùng | | Thành viên HĐQT/ Kế toán trưởng | | | 1.047.259 | 10,59% | |
| 2.1 | Trịnh Khắc Lục | | Bố | | | | | |
| 2.2 | Trần Thị Tùng | | Mẹ | | | | | |
| 2.3 | Nguyễn Lê Thu Hiền | | Vợ | | | | | |
| 2.4 | Trịnh Nguyễn Tuấn Vũ | | Con | | | | | |
| 2.5 | Trịnh Ngọc Tuấn Nghĩa | | Con | | | | | |
| 2.6 | Trịnh Ngọc Trường | | Anh | | | | | |
| 2.7 | Trịnh Thị Hồng Lê | | Chị | | | | | |
| 3 | Phạm Khắc Tuyên | | Thành viên HĐQT (tái bổ nhiệm nk 2022-2027) | | | 5,742 | 0.06% | |
| 3.1 | Trần Thị Cúc | | Mẹ | | | | | |
| 3.2 | Vũ Thị Cúc | | Vợ | | | | | |
| 3.3 | Phạm Thùy Anh | | Con | | | | | |
| 3.4 | Phạm Diệp Anh | | Con | | | | | |
| 3.5 | Phạm Quỳnh Anh | | Con | | | | | |
| 3.6 | Phạm Thị Tuyết | | Chị | | | | | |
| 4 | Nguyễn Hồng Đăng | | Người phụ trách quản trị/thư ký Công ty/Phó trưởng phòng Tổ chức Công ty | | | 0 | 0% | |
| 4.1 | Nguyễn Hương Mai | | Vợ | | | | | |
| 4.2 | Nguyễn Khánh Linh | | Con | | | | | |
| 4.3 | Nguyễn Quỳnh Anh | | Con | | | | | |
| 4.4 | Nguyễn Văn Đăng | | | | | | | |
| 4.5 | Vũ Thị Hiền | | | | | | | |
| 4.6 | Nguyễn Quang Huy | | | | | | | |
| 4.7 | Nguyễn Thị Thu Hằng | | | | | | | |
| 5 | Đặng Hào Quang | | Thành viên BKS | | | 0 | 0% | |
| 5.1 | Đặng Văn Cảnh | | Bố | | | | | |
| 5.2 | Phạm Thị Đoài | | Mẹ | | | | | |
| 5.3 | Nguyễn Thanh Huyền | | Vợ | | | | | |

| | | | | | | | | |
|-----|----------------------|--|-----|--|--|--|--|--|
| 5.4 | Đặng Thị Kiều Loan | | Em | | | | | |
| 5.5 | Đặng Phương Nhật Ánh | | Con | | | | | |

2-Thành viên BKS

| Stt | Họ tên | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có)/Quan hệ | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú |
|-----|------------------------------|--|---|-------------------------------------|-----------------|----------------------------|-------------------------------|---------|
| 1 | Vũ Công Trang | | Phó Trưởng Ban Quản lý máy | | | 0 | 0% | |
| 1.1 | Vũ Tiến Quyết | - | Bố | | | | | |
| 1.2 | Dương Thị Thọ | - | Mẹ | | | | | |
| 1.3 | Lê Thị Việt Hằng | - | Vợ | | | | | |
| 1.4 | Vũ Diệp Thảo Chi | - | Con | | | | | |
| 1.5 | Vũ Đức Hùng | - | Con | | | | | |
| 1.6 | Vũ Thị Quỳnh | - | Chị gái | | | | | |
| 1.7 | Vũ Hồng Quân | - | Em Trai | | | | | |
| 2 | Nguyễn Thị Thu Phương | | Thành viên BKS (tái bổ nhiệm nk 2022-2027) | | | 0 | 0% | |
| 2.1 | Nguyễn Việt Cường | - | Bố | | | | | |
| 2.2 | Vũ Thị Minh Tâm | - | Mẹ | | | | | |
| 2.3 | Nguyễn Đương Nghĩa | - | Chồng | | | | | |
| 2.4 | Nguyễn Ngọc Minh Châu | - | Con | | | | | |
| 2.5 | Nguyễn Phương Vy | | Con | | | | | |
| 2.6 | Nguyễn Vũ Minh | - | Anh trai | | | | | |
| 3 | Đình Thị Hương Ngọc | | | | | 0 | 0% | |
| 3.1 | Ngô Thị Yên | | Mẹ | | | | | |
| 3.2 | Vũ Công Uẩn | | Chồng | | | | | |
| 3.3 | Vũ Anh Khoa | | Con | | | | | |
| 3.4 | Vũ Ngọc Linh | | Con | | | | | |
| 3.5 | Đình Nghĩa Vân Anh | | Chị gái | | | | | |
| 3.6 | Đình Thị Thu Nga | | Chị gái | | | | | |

3-Các thành viên Ban Tổng giám đốc

| Stt | Họ tên | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có)/Quan hệ | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú |
|-----|-------------------------|--|--------------------------------------|-------------------------------------|-----------------|----------------------------|-------------------------------|---------|
| 1 | Nguyễn Đình Tinh | | Tổng Giám đốc Công ty | | | 10,461 | 0.10% | |
| 1.1 | Nguyễn Thanh Tùng | | Bố | | | | | |
| 1.2 | Cao Thị Phú | | Mẹ | | | | | |
| 1.3 | Đỗ Thị Minh Ngọc | | Vợ | | | | | |
| 1.4 | Nguyễn Đỗ Lâm Nhi | | Con | | | | | |
| 1.5 | Nguyễn Tuấn Dũng | | Con | | | | | |
| 1.6 | Nguyễn Đình Hiệp | | Con | | | | | |
| 1.7 | Nguyễn Thị Phương | | Em | | | | | |
| 1.8 | Nguyễn Thị Mai Lan | | Em | | | | | |
| 2 | Võ Đăng Giáp | | Phó TGD | | | | | |
| 2.1 | Võ Sĩ Thái | | Bố | | | | | |
| 2.2 | Chu Thị Thư | | Mẹ | | | | | |
| 2.3 | Hoàng Thị Bình | | Vợ | | | 50 | 0,0005% | |
| 2.4 | Võ Hoàng Hùng | | Con | | | | | |
| 2.5 | Võ Hoàng Hải | | Con | | | | | |
| 2.6 | Võ Thị Minh Châu | | Em | | | | | |
| 2.7 | Võ Quyết Thắng | | Em | | | | | |
| 2.8 | Võ Trung Chính | | Em | | | | | |
| 2.9 | Võ Thị Minh Khai | | Em | | | | | |
| 3 | Nguyễn Việt Xuân | | Phó TGD | | | 5,324 | 0.054% | |

| | | | | | | | | |
|-----|----------------------|--|---------|--|--|-----|--------|--|
| 3.1 | Vũ Thị Như Trang | | Vợ | | | | | |
| 3.2 | Nguyễn Vũ Nam | | Con | | | | | |
| 3.3 | Nguyễn Vũ Anh | | Con | | | | | |
| 3.4 | Nguyễn Thị Loan | | Chị | | | | | |
| 3.5 | Nguyễn Thị Khánh | | Chị | | | | | |
| 3.6 | Nguyễn Văn Tùng | | Anh | | | | | |
| 4 | Ngô Văn Thiêm | | Phó TGĐ | | | 900 | 0.009% | |
| 4.1 | Ngô Thị Tân | | Mẹ | | | | | |
| 4.2 | Nguyễn Thị Lan Hương | | Vợ | | | | | |
| 4.3 | Ngô Quang Tùng | | Con | | | | | |
| 4.4 | Ngô Quang Lâm | | Con | | | | | |
| 4.5 | Ngô Thị Minh Tuyên | | Chị | | | | | |
| 4.6 | Ngô Quang Vịnh | | Em | | | | | |

4 Người đại diện pháp luật Công ty

| Stt | Họ tên | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có)/Quan hệ | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú |
|-----|---------------|--|--------------------------------------|-------------------------------------|-----------------|----------------------------|-------------------------------|------------------------|
| 1 | Đặng Văn Long | | Chủ tịch HĐQT Công ty | | | | | Đã nêu tại mục TV HĐQT |

5 Giám đốc tài chính, Kế toán trưởng,

| Stt | Họ tên | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có)/Quan hệ | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú |
|-----|--|--|--------------------------------------|-------------------------------------|-----------------|----------------------------|-------------------------------|------------------------|
| 1 | Trịnh Ngọc Tuấn Hùng <i>Người công bố thông tin</i> | | Thành viên HĐQT/ Kế toán trưởng | | | | | Đã nêu tại mục TV HĐQT |

6 Người Phụ trách quản trị Công ty, Thư ký Công ty.

| Stt | Họ tên | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có)/Quan hệ | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú |
|-----|------------------|--|--|-------------------------------------|-----------------|----------------------------|-------------------------------|-----------------|
| 1 | Nguyễn Hồng Đăng | | Người phụ trách quản trị/thư ký Công ty/Phó trưởng phòng Tổ chức Công ty | | | | | Đã nêu mục HĐQT |